

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 09/2022/QĐST-DS

Gò Dầu, ngày 16 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Tuấn Anh.

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Thị Ngọc Dung – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Đan Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 13/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 08/2022/QĐST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 2, ấp D, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Ngô Thị H1, sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 3/31, khu phố B, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị Đỗ Thị Thu H trình bày:

Chị là vợ của anh Huỳnh Trọng E, sinh năm 1994, địa chỉ: Số 3/31, khu phố B, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chị chung sống có 01 người con tên Huỳnh Ngọc Bảo C, sinh ngày 04-3-2020. Cha chồng của chị là ông Huỳnh Văn Y (sinh năm 1958, chết năm 2016) và mẹ chồng của chị là bà Ngô Thị H1. Trước đây anh E làm việc tại Công ty TNHH I với chức vụ là Quản lý sản xuất và ngày 21-10-2020 đang trên

đường đi làm về nhà thì anh E bị xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả là anh E bị đa chấn thương và chấn thương sọ não nên bị liệt tay, chân và phải nằm 01 chỗ mà không thể đi lại, sinh hoạt được và mọi sinh hoạt cá nhân của anh E như ăn uống, vệ sinh đều do gia đình trực tiếp lo lắng và chăm sóc. Vì vậy, ngày 10-6-2022 anh E được UBND thị trấn G, huyện G cấp giấy xác nhận khuyết tật và hàng tháng anh E được hưởng tiền trợ cấp theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình đi làm anh E được Công ty mua bảo hiểm tai nạn của Tổng Công ty Bảo hiểm M, nhưng khi anh E xảy ra tai nạn giao thông thì Tổng Công ty Bảo hiểm M từ chối chi trả tiền bồi thường bảo hiểm tai nạn cho anh E vì cho rằng khi tham gia giao thông anh E có nồng độ cồn trong máu. Mặc dù, theo Giấy xác nhận ngày 30-01-2021 của Bệnh viện Đa khoa Xuyên Á, chi nhánh Tây Ninh đã kết luận là tại thời điểm ngày 21-10-2020 anh E vào viện khoa Cấp cứu và được xét nghiệm nồng độ cồn trong máu, kết quả là 0.3 mg/dl, với chỉ số trên là hoàn toàn trong giới hạn bình thường, người bệnh không có nồng độ cồn trong máu.

Vì cần làm các thủ tục có liên quan đến việc khởi kiện Tổng Công ty Bảo hiểm M để yêu cầu chi trả tiền bảo hiểm tai nạn cho anh E nên chị yêu cầu Tòa án tuyên bố anh E mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị H1 trình bày:

Bà là mẹ ruột của anh E nên bà thống nhất với toàn bộ ý kiến cũng như yêu cầu của vợ anh E là chị H và bà yêu cầu Tòa án tuyên bố anh E mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh là bà Nguyễn Thị Đan Thanh phát biểu:

Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và đương sự chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự: Chấp nhận yêu cầu của chị H, tuyên bố anh E mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

“Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đang cư trú tại thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh nên vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Chị H và bà H1 vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên Thẩm phán vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt chị H và bà H1 là phù hợp với khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Chị H cho rằng ngày 21-10-2020 chồng của chị là anh E đang trên đường đi làm về thì bị xảy ra tai nạn giao thông và hậu quả là anh E bị đa chấn thương và chấn thương sọ não nên bị liệt tay, chân nằm 01 chỗ, không thể đi lại và không thể tự ăn uống, vệ sinh cá nhân mà gia đình phải trực tiếp lo lắng và chăm sóc nên ngày 10-6-2022 anh E được UBND thị trấn G, huyện G cấp giấy xác nhận khuyết tật và hàng tháng anh E được hưởng tiền trợ cấp theo quy định của pháp luật. Vì cần làm các thủ tục có liên quan đến việc khởi kiện Tổng Công ty Bảo hiểm M để yêu cầu chi trả tiền bảo hiểm tai nạn cho anh E nên chị yêu cầu Tòa án tuyên bố anh E mất năng lực hành vi dân sự. Bà H1 là mẹ ruột của anh E cũng thống nhất với yêu cầu của chị H.

Xét thấy, tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 764/KL-VPYTW ngày 01-12-2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đối với anh E theo Quyết định trưng cầu giám định số: 19/2022/QĐ-TA ngày 09-11-2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh:

“Về Y học: Hiện nay: Đương sự bị bệnh Mất trí thực tổn (F02.8 – ICD.10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay: Đương sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi”.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”*.

Từ những phân tích trên, xét thấy việc chị H yêu cầu tuyên bố anh E mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và phù hợp nên Tòa án chấp nhận.

[3] Xét toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh là có căn cứ và phù hợp nên Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Chị H là người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, khoản 2 Điều 367, Điều 371, khoản 1 Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Đỗ Thị Thu H.

Tuyên bố anh Huỳnh Trọng E, sinh năm 1994, địa chỉ: Số 3/31, khu phố Nội ô B, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Chị H phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà chị H đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0024813 ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị H đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định giải quyết việc dân sự được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện G;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Tuấn Anh

